UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 479 /QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 24 tháng 01năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Mỹ Đức

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2024 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 314/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 17/01/2024;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 1. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Mỹ Đức (Kèm theo Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 tỷ lệ 1/25.000 và Báo cáo thuyết minh tổng hợp Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Mỹ Đức, được Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 17/01/2024), với các nội dung chủ yếu như sau:

a) Diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2024

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
I	**TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN**		**22.630,03**	**100,00**
1	**Đất nông nghiệp**	**NNP**	**15.484,34**	**68,42**

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
	Trong đó:			
1.1	Đất trồng lúa	LUA	*8.130,86*	*35,93*
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	*LUC*	*6.972,03*	*30,81*
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	986,79	4,36
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	328,35	1,45
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH		
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD	3.196,80	14,13
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX	1.256,69	5,55
	Trong đó: đất có rừng SX là rừng TN	*RSN*	1.160,00	5,13
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	1.468,59	6,49
1.8	Đất làm muối	LMU		
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	116,26	0,51
2	**Đất phi nông nghiệp**	**PNN**	**7.005,05**	**30,95**
	Trong đó:			
2.1	Đất quốc phòng	CQP	741,33	3,28
2.2	Đất an ninh	CAN	13,59	0,06
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK		
2.4	Đất cụm công nghiệp	SKN		
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	34,53	0,15
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	36,60	0,16
2.7	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS		
2.8	Đất sản xuất VLXD, làm đồ gốm	SKX	102,25	0,45
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	2.522,66	11,15
	Trong đó:			
2.9.1	Đất giao thông	DGT	1.506,10	6,66
2.9.2	Đất thủy lợi	DTL	613,20	2,71
2.9.3	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	3,90	0,02
2.9.4	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	10,00	0,04
2.9.5	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	86,22	0,38
2.9.6	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	27,80	0,12
2.9.7	Đất công trình năng lượng	DNL	2,36	0,01
2.9.8	Đất công trình bưu chính viễn thông	DBV	0,58	0,00
2.9.9	Đất xây dựng kho dự trữ quốc gia	DKG		
2.9.10	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT	3,48	0,02
2.9.11	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	16,37	0,07
2.9.12	Đất cơ sở tôn giáo	TON	47,53	0,21
2.9.13	Đất làm NT, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	197,47	0,87
2.9.14	Đất xây dựng cơ sở khoa học công nghệ	DKH		

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
2.9.15	Đất xây dựng cơ sở dịch vụ xã hội	DXH	0,07	0,00
2.9.16	Đất chợ	DCH	7,57	0,03
2.10	Đất danh lam thắng cảnh	DDL	1,77	0,01
2.11	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	22,40	0,10
2.12	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	5,90	0,03
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	1.810,47	8,00
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	73,74	0,33
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	19,65	0,09
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức SN	DTS	1,44	0,01
2.17	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG		
2.18	Đất tín ngưỡng	TIN	57,48	0,25
2.19	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	490,50	2,17
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	1.058,94	4,68
2.21	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	11,80	0,05
3	**Đất chưa sử dụng**	**CSD**	**140,64**	**0,62**

b) Kế hoạch thu hồi các loại đất năm 2024

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
	Tổng diện tích cần thu hồi 2024		**144,79**
1	**Đất nông nghiệp**	**NNP**	**126,66**
	Trong đó:		
1.1	Đất trồng lúa	LUA	58,20
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	*LUC*	*57,19*
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	26,08
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	1,34
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	41,04
2	**Đất phi nông nghiệp**	**PNN**	**18,13**
	Trong đó:		
2.1	Đất quốc phòng	CQP	0,22
2.2	Đất an ninh	CAN	0,18
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	0,10
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	7,34
	Trong đó:		
2.9.1	Đất giao thông	DGT	0,14
2.9.2	Đất thủy lợi	DTL	6,48
2.9.4	Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	0,06
2.9.5	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	0,65

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	2,60
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	0,50
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	1,10
2.19	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	3,57
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	2,40
2.21	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	0,12

c) Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Mã	Tổng diện tích
	Cộng chuyển mục đích sử dụng 2023		**113,88**
1	**Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp**	**NNP/PNN**	**113,12**
	Trong đó		
1.1	Đất lúa nước	LUA/PNN	33,14
	Trong đó: đất chuyên trồng lúa nước	*LUC/PNN*	*32,64*
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	24,04
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	3,06
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX/PNN	28,00
	Trong đó: đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên	*RSN/PNN*	*28,00*
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	24,89
2	**Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp**		
3	**Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở**	**PKO/OTC**	**0,76**

d. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng năm 2024: Không có.

e. Danh mục các Công trình, dự án:

Danh mục các Công trình, dự án nằm trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 kèm theo (130 dự án, tổng diện tích 317,24 ha).

2. Trong năm thực hiện, UBND huyện Mỹ Đức có trách nhiệm rà soát, đánh giá, khả năng thực hiện các dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024, trường hợp trong năm thực hiện kế hoạch, phát sinh các công trình, dự án đủ cơ sở pháp lý, khả năng thực hiện, UBND huyện Mỹ Đức tổng hợp, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND Thành phố phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất để làm căn cứ tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, UBND Thành phố giao:

1. UBND huyện Mỹ Đức:

a) Tổ chức công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai;

b) Thực hiện thu hồi đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

c) Tổ chức kiểm tra thực hiện kế hoạch sử dụng đất; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm kế hoạch sử dụng đất; tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện kế hoạch sử dụng đất đảm bảo tính khả thi của kế hoạch sử dụng đất năm 2024;

d) Cân đối xác định các nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch sử dụng đất đảm bảo tính khả thi của kế hoạch sử dụng đất;

đ) Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất, chặt chẽ, đảm bảo các chỉ tiêu sử dụng đất đã được UBND Thành phố phê duyệt;

e) Chịu trách nhiệm về việc tổ chức xét duyệt; về điều kiện, quy mô, diện tích và sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, các quy hoạch khác có liên quan đến từng vị trí thửa đất đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề trong cùng thửa đất ở đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang đất ở, đảm bảo đúng quy định tại Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017, Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND Thành phố và các quy định liên quan khác của pháp luật;

f) Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất trước ngày 15/9/2024.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

b) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất; thường xuyên cập nhật các công trình, dự án (đủ điều kiện) trình UBND Thành phố phê duyệt bổ sung danh mục kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo quy định.

c) Tổng hợp báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn Thành phố đến ngày 01/10/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP C.N.Trang, P.TNMT;
- Lưu VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Đông

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN MỸ ĐỨC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hà Nội)

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
A	**Các dự án nằm trong Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND thành phố**			**161,42**	**26,39**	**144,79**			
I	**Các dự án nằm trong Biểu 1A**			**120,49**	**23,88**	**103,85**			
I.1	***Dự án có trong các Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022, số 09/NQ-HĐND ngày 10/3/2023, số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 và số 25/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố***			***105,76***	***23,88***	***89,12***			
1	Đường giao thông kết hợp thoát nước khu du lịch chùa Hương, huyện Mỹ Đức	DGT	UBND Huyện	1,40		1,09	Mỹ Đức	Hương Sơn	Quyết định số 5829/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 7103/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND thành phố Hà Nội V/V phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội và Danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay giai đoạn 2021-2025 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
2	Đường tránh tỉnh lộ 419 đi khu du lịch chùa Hương đoạn từ cầu Đông Bình đến bến xe Hội Xá huyện Mỹ Đức	DGT	UBND Huyện	4,60		0,74	Mỹ Đức	Hùng Tiến	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/10/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội V/V phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư trung hạn 5 năm 2016-2020 của thành phố Hà nội; Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 5/2/2020 của UBND thành phố Hà Nội V/V phê duyệt báo cáo khả thi.; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội và Danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay giai đoạn 2021-2025 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội
3	Cầu đập tràn Quan Sơn	DGT	UBND Huyện	1,47		0,02	Mỹ Đức	Hợp Tiến	Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND TP Hà Nội phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi công trình; QĐ số 5218/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND TP về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện 2022-2024
4	Cải tạo, nâng cấp trường mầm non Tuy Lai B, huyện Mỹ Đức	DGD	UBND Huyện	0,57	0,57	0,57	Mỹ Đức	Tuy Lai	Quyết định số 3286/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư; Quyết định Số 3993/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. Thời gian thực hiện 2021-2024
5	Trường mầm non khu trung tâm xã Hợp Tiến	DGD	UBND Huyện	1,50		1,50	Mỹ Đức	Hợp Tiến	Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2021-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
6	Trường THCS xã Hồng Sơn (Giai đoạn 2)	DGD	UBND Huyện	0,15		0,15	Mỹ Đức	Hồng Sơn	QĐ số 3481/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án; Quyết định số 3856/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. Thời gian thực hiện 2020-2024
7	Nhà văn hóa thôn Thượng xã Hồng Sơn	DSH	UBND xã Hồng Sơn	0,10		0,10	Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt báo có KTKT công trình; Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2020-2024
8	Xây dựng Nhà Văn hóa thôn Vĩnh An	DSH	UBND xã Hồng Sơn	0,19	0,19	0,19	Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 4111/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Nhà văn hóa thôn Vĩnh An. xã Hồng Sơn. Thời gian thực hiện 2020-2024
9	Xây dựng Nhà Văn hóa thôn Trung	DSH	UBND xã Hồng Sơn	0,26		0,26	Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 06/05/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình: Nhà văn hóa thôn Trung. xã Hồng Sơn. Thời gian thực hiện 2021-2024
10	Cải tạo, nâng cấp tuyến tỉnh lộ 424 đoạn từ Đỗ Xá Quan Sơn (ngã 5 Tế Tiêu) đến đập tràn Cầu Dậm	DGT	UBND Huyện	9,29	0,60	9,29	Mỹ Đức	Phù Lưu Tế, Hợp Tiến	Phụ lục số 27 - Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; QĐ số 1170/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 của UBND thành phố Hà Nội v/v cho phép thực

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
									hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2021-2025
11	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông đê Đáy từ cầu Tế Tiêu đến giáp xã Đại Hưng, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức	DGT	UBND huyện	1,50		1,50	Mỹ Đức	TT. Đại Nghĩa	Quyết định số 2163/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: cải tạo, nâng cấp tuyến giao thông đê Đáy từ cầu Tế Tiêu đến giáp xã Đại Hưng, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện 2021-2024
12	Đường giao thông kết hợp kè mương tiêu đoạn từ TL419 đi xứ đồng Điền Thanh thuộc TDP Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức	DGT	UBND huyện	0,57	0,57	0,57	Mỹ Đức	TT. Đại Nghĩa	Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinhh phí chuẩn bị đầu tư công trình: đường giao thông kết hợp kè mương tiêu đoạn từ TL419 đi xứ đồng Điền Thanh thuộc TDP Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện 2021-2024
13	Nâng cấp, cải tạo phòng học, phòng bộ môn khu hiệu bộ - chức năng, thiết bị trường THCS Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Tp Hà Nội.	DGD	UBND Huyện	0,09		0,09	Mỹ Đức	Đồng Tâm	Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2021-2024
14	Mở rộng nghĩa trang đồi Hoành xã Đồng Tâm	NTD	UBND xã	0,20		0,20	Mỹ Đức	Đồng Tâm	Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND huyện Mỹ ĐứcVề việc

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
			Đồng Tâm						phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình. Thời gian thực hiện 2021-2024
15	Mở rộng nghĩa trang Đồng Sụ xã Đồng Tâm	NTD	UBND xã Đồng Tâm	0,50		0,50	Mỹ Đức	Đồng Tâm	Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND huyện Mỹ ĐứcVề việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình. Thời gian thực hiện 2021-2024
16	Chợ Phù Lưu Tế	DCH	UBND huyện	0,67	0,67	0,67	Mỹ Đức	Phù Lưu Tế	Quyết định số 1642/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: xây dựng chợ khu Đồng Cửa Ngoài, xã Phù Lưu Tế. Thời gian thực hiện 2021-2024
17	Xây dựng Nhà Văn hóa thôn Phú Hiền	DSH	UBND Huyện	0,20	0,20	0,20	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình. Thời gian thực hiện 2021-2024
18	Xây dựng nhà văn hóa thôn Lê Xá	DSH	UBND xã	0,25		0,25	Mỹ Đức	Lê Thanh	Quyết định số 3413/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt bổ sung chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư các công trình để xã Lê Thanh phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2020.
19	Xây dựng nhà văn hóa thôn Đồng Chiêm	DSH	UBND xã	0,30	0,30	0,30	Mỹ Đức	An Phú	QĐ 2358/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình; QĐ 1198/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Đồng Chiêm, xã An Phú. Thời gian thực hiện 2021-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
20	Xây dựng nhà văn hóa thôn Ái Nàng	DSH	UBND xã	0,20		0,20	Mỹ Đức	An Phú	QĐ 2363/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình; QĐ 1197/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Ái Nàng, xã An Phú. Thời gian thực hiện 2021-2024
21	Xây dựng nhà văn hóa thôn Đức Dương	DSH	UBND xã	0,20	0,20	0,20	Mỹ Đức	An Phú	QĐ 2364/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình; QĐ 1193/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Đức Dương, xã An Phú. Thời gian thực hiện 2021-2024
22	Xây dựng nhà văn hóa thôn Đồng Văn	DSH	UBND xã	0,20		0,20	Mỹ Đức	An Phú	QĐ 2400/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình; QĐ 1194/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Đồng Văn, xã An Phú. Thời gian thực hiện 2021-2024
23	Xây dựng nhà văn hóa thôn Phú Thanh	DSH	UBND xã	0,20	0,20	0,20	Mỹ Đức	An Phú	QĐ 2356/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình; QĐ 1195/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Phú Thanh, xã An Phú. Thời gian thực hiện 2021-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
24	Xây dựng nhà văn hóa thôn Đồi Dùng	DSH	UBND xã	0,20	0,20	0,20	Mỹ Đức	An Phú	QĐ 2354/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trìnhQĐ 1196/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Đồi Dùng, xã An Phú. Thời gian thực hiện 2021-2024
25	Xây dựng nhà văn hóa thôn Nam Hưng	DSH	UBND xã	0,20		0,20	Mỹ Đức	An Phú	QĐ 2362/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trìnhQĐ 1199/QĐ-UBND ngày 07/6/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu công trình NVH thôn Namm Hưng, xã An Phú. Thời gian thực hiện 2021-2024
26	Đường ngang đê đáy (giai đoạn 2) từ TL419 - Tuy Lai nối tiếp	DGT	UBND huyện	3,09	0,97	3,09	Mỹ Đức	Tuy Lai, Mỹ Thành	Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện 2022-2024
27	Cải tạo, nâng cấp đường trục giao thông liên xã Phùng Xá - Phù Lưu Tế (điểm đầu từ trục đường xã Phùng Xá, điểm cuối nối với đường trục xã Phù Lưu Tế), huyện Mỹ Đức	DGT	UBND huyện	3,50	0,70	3,32	Mỹ Đức	Phùng Xá, Phù Lưu Tế	Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2025
28	Đường liên xã Tuy Lai đi xã Đồng Tâm (tránh Thượng Lâm)	DGT	UBND huyện	4,00	3,62	1,74	Mỹ Đức	Thượng Lâm	QĐ số 2097/QĐ ngày 06/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức v/v phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn
29	Đường giao thông từ xã Hợp Thanh đi đường Đỗ Xá Quan Sơn	DGT	UBND huyện	3,58	1,46	1,53	Mỹ Đức	Thị trấn Đại Nghĩa, xã Phù Lưu Tế	QĐ số 1935/UBND ngày 12/8/2021 phê duyệt chủ trương; QĐ/2561-UBND ngày 26/10/2021 phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi
30	Xây dựng đường từ UBND xã An Tiến đi đường trục Phát triển huyện Mỹ Đức	DGT	UBND huyện	2,80		2,80	Mỹ Đức	An Tiến	QĐ số 1949/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện 2022-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
31	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu La Làng, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội	DTL	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình NN và PTNT TP.Hà Nội	0,33	0,33	0,33	Mỹ Đức	Hợp Tiến	Quyết định số 987/QĐ-SNN ngày 22/6/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt dự án cải tạo nâng cấp trạm bơm tiêu La Làng, huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện 2022-2024
32	Trường mầm non trung tâm xã Hợp Thanh	DGD	UBND huyện	1,18		1,18	Mỹ Đức	Hợp Thanh	QĐ 2219/UBND ngày 22/9/2021 phê duyệt chủ trương; QĐ/2552-UBND ngày 26/10/2021 phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. Thời gian thực hiện 2021-2025
33	Xây dựng trạm y tế xã Bột Xuyên	DYT	UBND huyện	0,25	0,25	0,25	Mỹ Đức	Bột Xuyên	Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: xây dựng trạm y tế xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Thời gian thực hiện 2022-2025
34	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang nhân dân thôn Trinh Tiết	NTD	UBND xã Đại Hưng	0,48	0,48	0,48	Mỹ Đức	Đại Hưng	Quyết định số 1842/QĐ-UBND ngày 02/08/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhân dân thôn Trinh Tiết, xã Đại Hưng. Thời gian thực hiện 2021-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
35	Xây dựng chợ Mỹ Thành giai đoạn 2	DCH	UBND xã Mỹ Thành	0,46		0,46	Mỹ Đức	Mỹ Thành	Quyết đinh số 1114/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình; Quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt BCKTKT đầu tư xây dựng chợ Mỹ Thành giai đoạn 2. Thời gian thực hiện 2021-2024
36	Nhà văn hóa thôn Phú Liễn	DSH	UBND xã Hợp Tiến	0,20	0,20	0,20	Mỹ Đức	Hợp Tiến	Quyết định 3799/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND huyện Mỹ Đức v/v phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình.
37	Nhà văn hóa thôn Thượng 1	DSH	UBND xã Phùng Xá	0,30		0,30	Mỹ Đức	Phùng Xá	Quyết định số 1603A/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình; Quyết định 1882/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt BCKTKT đầu tư xây dựng công trình. Thời gian thực hiện 2022-2024
38	Khu tái định cư phục vụ xây dựng tuyến đường giáp Sông Đáy từ cầu Tế Tiêu đến xã Đại Hưng	ODT	UBND TT. Đại Nghĩa	0,68	0,68	0,68	Mỹ Đức	TT. Đại Nghĩa	Quyết định số 2163/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: cải tạo, nâng cấp tuyến giao thông đê Đáy từ cầu Tế Tiêu đến giáp xã Đại Hưng, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện 2021-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
39	Xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Bột Xuyên	TSC	UBND huyện	0,94	0,94	0,94	Mỹ Đức	Bột Xuyên	Quyết định số 3376/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Thời gian thực hiện 2022-2024
40	Xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hồng Sơn	TSC	UBND huyện	0,75	0,75	0,75	Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 3373/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Thời gian thực hiện 2022-2024
41	Xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Đốc Tín	TSC	UBND huyện	1,00		1,00	Mỹ Đức	Đốc Tín	QĐ số 3375/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện 2022-2024
42	Xây dựng trụ sở đảng ủy - HĐND - xã Hợp Thanh	TSC	UBND huyện	1,00		1,00	Mỹ Đức	Hợp Thanh	QĐ số 3374/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện 2022-2024
43	Nhà truyền thống và khu trưng bày giới thiệu sản phẩm	TMD	UBND xã Phùng Xá	0,80		0,80	Mỹ Đức	Phùng Xá	Quyết định 2971/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: nhà tuyền thống và khu trưng bày giới thiệu sản phẩm làng nghề xã Phùng Xá. Thời gian thực hiện 2022-2024
44	Đường giao thông từ Cống đầm đi Hang Ma, xã Hợp Thanh	DGT	UBND xã Hợp Thanh	0,07	0,06	0,07	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 2286/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình đường giao thông Cống Đầm đi Hang Ma, xã Hợp Thanh. Thời gian thực hiện 2021-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
45	Đường giao thông Vùng Phú Hiền (Núi Đỏ - Ao Sen), trạm điện trường Thi đi Gò Cáp xã Hợp Thanh	DGT	UBND xã Hợp Thanh	0,46	0,36	0,46	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 2287/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình đường giao thông Vùng Phú Hiền (Núi Đỏ - Ao Sen), trạm điện trường Thi đi Gò Cáp xã Hợp Thanh. Thời gian thực hiện 2021-2024
46	Cải tạo, nâng cấp đường từ đồng Súng ra đến Mương huyện, thôn Vài Hợp Thanh	DGT	UBND xã Hợp Thanh	0,34	0,24	0,34	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 6/6/2022 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình đường từ đồng súng ra đến Mương huyện, thôn Vài Hợp Thanh. Thời gian thực hiện 2022-2024
47	Cải tạo, nâng cấp đường từ Đốc Táo đi Đồng Dông, thôn Vân	DGT	UBND xã Hợp Thanh	0,50	0,30	0,50	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 6/6/2022 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2022-2024
48	Cải tạo, nâng cấp đường Đỗi Dọc đi Đỗi Mới, thôn Ải	DGT	UBND xã Hợp Thanh	0,20	0,20	0,20	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 6/6/2022 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình đường từ đồng súng ra đến Mương huyện, thôn Vài Hợp Thanh. Thời gian thực hiện 2022-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
49	Tuyến đường Mỹ Đình – Bái Đính – Ba Sao (đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn – Tam Trúc),	DGT	BQLDA Đầu tư xây dựng công trình giao thông TP Hà Nội	12,72		12,72	Mỹ Đức	Hương Sơn	Quyết định số 5730/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Bao Sao - Bái Đính; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND thành phố về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố; Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án; Văn bản số 2269/BQLCTGT-KH ngày 14/10/2022 của BQLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội về việc đăng ký điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án có thu hồi đất năm 2023 do BQLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông làm chủ đầu tư
50	Trường THCS Thượng Lâm	DGD	UBND huyện	0,50		0,50	Mỹ Đức	Thượng Lâm	Quyết định số 3397/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án: Trường THCS Thượng Lâm. Thời gian thực hiện 2022-2024
51	Xây dựng Trạm y tế xã Xuy Xá	DYT	UBND huyện	0,12	0,12	0,12	Mỹ Đức	Xuy Xá	QĐ 2137/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2021-2024
52	Xây dựng khu trung tâm văn hóa - thể thao huyện Mỹ Đức	DTT	UBND huyện	4,44	4,44	4,44	Mỹ Đức	TT. Đại Nghĩa	Quyết định số 3608/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng khu trung tâm văn hóa

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
									- thể thao huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện 2022-2025
53	Xây dựng trụ sở Đảng ủy - HĐND-UBND xã Phù Lưu Tế	TSC	UBND huyện	0,68		0,68	Mỹ Đức	Phù Lưu Tế	Quyết định số 3372/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: xây dựng trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã Phù Lưu Tế. Thời gian thực hiện 2022-2025
54	Nhà văn hóa thôn Đặng xã Hồng Sơn	DSH	UBND xã	0,80	0,80	0,80	Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng nhà văn hóa thôn Đặng xã Hồng Sơn. Thời gian thực hiện 2022-2024
55	Nhà văn hóa xã Phùng Xá	DSH	UBND xã Phùng Xá	0,60		0,60	Mỹ Đức	Phùng Xá	Quyết định 2972/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: hệ thống cổng, tường rào, san nền và các hạng mục phụ trợ nhà văn hóa xã Phùng Xá. Thời gian thực hiện 2022-2024
56	Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Phú Hiền, xã Hợp Thanh	NTD	UBND xã Hợp Thanh	0,78	0,78	0,78	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 2605/QĐ-UBND ngày 6/6/2022 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang nhân dân thôn Phú Hiền, xã Hợp Thanh. Thời gian thực hiện 2022-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
57	Cải tạo, mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Ải, xã Hợp Thanh	NTD	UBND xã Hợp Thanh	2,40	2,00	2,40	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 2606/QĐ-UBND ngày 6/6/2022 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn, và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình :Cải tạo,nâng cấp nghĩa trang nhân dân thôn Ải, xã Hợp Thanh. Thời gian thực hiện 2022-2024
58	Khu tái định cư để thực hiện công trình Đường giao thông kết hợp thoát nước khu du lịch chùa Hương, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND huyện	0,50	0,50	0,50	Mỹ Đức	Hương Sơn	Quyết định số 5829/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 7103/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND thành phố Hà Nội V/V phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội và Danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay giai đoạn 2021-2025 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội
59	Đường từ Tỉnh lộ 419 đi Xã Hợp Tiến	DGT	UBND Huyện	2,42		2,42		Lê Thanh, Hồng Sơn	Quyết định số 3054 /QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án. Thời gian thực hiện: 2022-2024.
60	Đường từ Tỉnh lộ 424 đi Xã Lê Thanh	DGT	UBND Huyện	2,87		2,87	Mỹ Đức	Lê Thanh, Hợp Tiến	Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2022-2024.
61	Cải tạo, nâng cấp tuyến tỉnh lộ 429 từ Cầu Ba Thá đến đường Hồ Chí Minh, huyện Mỹ Đức	DGT	UBND Huyện	3,20		2,87	Mỹ Đức	Phúc Lâm, Đồng Tâm	Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Thời gian thực hiện: 2023-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
62	Đường từ tỉnh lộ 419 đi tỉnh lộ 425 (thuộc quần thể khu du lịch thắng cảnh Hương Sơn với khu di tích Tam Chúc-Khả Phong tỉnh Hà Nam), huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	DGT	UBND Huyện	17,50		11,30	Mỹ Đức	Hương Sơn	Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng Đường từ tỉnh lộ 419 đi tỉnh lộ 425 (thuộc quần thể khu du lịch thắng cảnh Hương Sơn với khu di tích Tam Chúc-Khả Phong tỉnh Hà Nam), huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Thời gian thực hiện 2022-2025
63	Trạm Y tế xã Phù Lưu Tế	DYT	UBND Huyện	0,11		0,11	Mỹ Đức	Phù Lưu Tế	Quyết định số 3675/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2022-2024.
64	Trường Mầm non Phúc Lâm	DGD	UBND Huyện	0,81		0,81	Mỹ Đức	Phúc Lâm	Quyết định số 3679 /QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2022-2024.
65	Trường tiểu học An Phú khu Thanh Hà	DGD	UBND Huyện	0,60		0,60	Mỹ Đức	An Phú	Quyết định số 4734/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2022-2024.
66	Mở rộng trường mầm non Hồng Sơn đạt chuẩn mức độ 2. Hạng mục: nhà 2 tầng và các hạng mục phụ trợ	DGD	UBND Huyện	0,50		0,50	Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 2579A/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2022-2024.
67	Xây dựng mở rộng chợ Kinh Đào	DCH	UBND xã An Mỹ	0,14		0,14	Mỹ Đức	An Mỹ	Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2021-2023.
68	Mở rộng Đền thờ Đinh Tiên Hoàng Đế, huyện Mỹ Đức	TIN	UBND Huyện	0,55		0,55	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2023-2026.

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
69	Khu Tái định cư phục vụ công tác GPMB dự án Cầu đập tràn Quan Sơn tại xứ đồng Nghĩa Trang ngoài (Khu Chuôm Chính) thôn Phú Liễn	ONT	UBND Huyện	0,40		0,40	Mỹ Đức	Hợp Tiến	QĐ số 3823/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Cầu đập tràn Quan Sơn, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội; QĐ số 5218/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND TP về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Văn bản 1020/UBND-TNMT ngày 25/5/2023 của UBND huyện Mỹ Đức về việc chủ trương đầu tư xây dựng khu tái cư phục vụ GPMB dự án cầu đập tràn Quan Sơn. Thời gian thực hiện 2023-2024.
70	Xây dựng trụ sở Viện kiểm soát nhân dân huyện Mỹ Đức	TSC	VKS nhân dân thành phố Hà Nội	0,50		0,50	Mỹ Đức	TT Đại Nghĩa	Quyết định số 22/QĐ-VKSTC ngày 15/3/2023 của VKS nhân dân Tối cao về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: xây dựng trụ sở VKS nhân dân huyện Mỹ Đức. Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố năm 2023. Thời gian thực hiện 2023-2025
71	Xây dựng trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức	TSC	Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức	0,70		0,70	Mỹ Đức	TT Đại Nghĩa	Quyết định số 152/QĐ-TANDTC-KHTC ngày 05/5/2023 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: xây dựng trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức. Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố năm 2023. Thời gian thực hiện 2023-2026
I.2	***Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2024***			***14,73***		***14,73***			

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
72	Tuyến đường tránh TL419 đi đền Trình và xây dựng cảnh quan, tuyến phố đi bộ tại bến Yến khu du lịch Chùa Hương, huyện Mỹ Đức	DGT	UBND Huyện	4,15		4,15	Mỹ Đức	Hương Sơn	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP. Hà Nội. Thời gian thực hiện 2023-2026
73	Đường giao thông liên thôn ngã ba Dung Tân đi ngã ba ông Bốn Ninh xã Phùng Xá	DGT	UBND xã Phùng Xá	0,15		0,15	Mỹ Đức	Phùng Xá	Quyết định số 1603a/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư các công trình để xã Phùng Xá phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022. Thời gian thực hiện 2022-2024
74	Đường giao thông liên thôn khu Dân tháng 10 đi Xuy Xá, xã Phùng Xá	DGT	UBND xã Phùng Xá	0,08		0,08	Mỹ Đức	Phùng Xá	Quyết định số 1603a/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư các công trình để xã Phùng Xá phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022. Thời gian thực hiện 2022-2024
75	Đường liên xã từ đường 419 đi Xuy Xá	DGT	UBND Huyện	0,01		0,01	Mỹ Đức	Xuy Xá	Quyết định số 2565/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường liên xã từ đường 419 đi Xuy Xá. Thời gian thực hiện 2021-2024.
76	Cải tạo, nâng cấp đường trục phát triển thị trấn Đại Nghĩa tuyến 2 (từ nhà máy nước đi đường trục phát triển)	DGT	UBND Huyện	1,20		1,20	Mỹ Đức	TT. Đại Nghĩa	Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2023-2025.

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
77	Trường Tiểu học Đại Hưng	DGD	UBND Huyện	0,95		0,95	Mỹ Đức	Đại Hưng	Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để thực hiện dự án. Thời gian thực hiện 2023-2024
78	Trường mầm non A khu trung tâm, xã An Phú, huyện Mỹ Đức	DGD	UBND Huyện	1,07		1,07	Mỹ Đức	An Phú	Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 09/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2026
79	Trường mầm non An Phú A (điểm trường Thanh Hà)	DGD	UBND Huyện	0,50		0,50	Mỹ Đức	An Phú	Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2026
80	Cải tạo, nâng cấp trường mầm non Lê Thanh A	DGD	UBND Huyện	0,78		0,78	Mỹ Đức	Lê Thanh	Quyết định số 2715/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025
81	Xây dựng cải tạo bãi trung chuyển rác thải.	DRA	UBND xã Hồng Sơn	0,20		0,20	Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 3939/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình: xây dựng cải tạo bãi trung chuyển rác thải trên địa bàn xã Hồng Sơn. Thời gian thực hiện 2022-2024
82	Nhà văn hóa trung tâm xã Đồng Tâm	DSH	UBND xã Đồng Tâm	0,59		0,59	Mỹ Đức	Đồng Tâm	Quyết định số 2343/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
83	Xây dựng HTKT khu tái định cư tại huyện Mỹ Đức phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đính (đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn - Tam Chúc), huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hòa	ONT	UBND Huyện	2,50		2,50	Mỹ Đức	Hương Sơn	Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội; Quyết định số 4760/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Thời gian thực hiện 2024-2025
84	Xây dựng HTKT khu tái định cư cho tuyến đường từ tỉnh lộ 419 đi tỉnh lộ 425 (thuộc quần thể khu du lịch thắng cảnh Hương Sơn với khu di tích Tam Chúc-Khả Phong tỉnh Hà Nam), huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	ONT	UBND Huyện	0,47		0,47	Mỹ Đức	Hương Sơn	Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng Đường từ tỉnh lộ 419 đi tỉnh lộ 425 (thuộc quần thể khu du lịch thắng cảnh Hương Sơn với khu di tích Tam Chúc-Khả Phong tỉnh Hà Nam), huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Thời gian thực hiện 2022-2025
85	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hồ điều hoà thôn Thượng xã Phùng Xá.	MNC	UBND Huyện	1,93		1,93	Mỹ Đức	Phùng Xá	Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án.
86	Xây dựng Nhà, kho HTX nông nghiệp xã Xuy Xá.	PNK	UBND Huyện	0,15		0,15	Mỹ Đức	Xuy Xá	Quyết định số 3764/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2024
II	**Các dự án nằm trong Biểu 1C**			**40,93**	**2,51**	**40,94**			
II.1	***Dự án có trong các Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022, số 09/NQ-HĐND ngày 10/3/2023, số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 và số 25/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố***			***38,45***	***2,51***	***38,45***			

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
87	Đấu giá cho thuê QSD đất để thực hiện dự án "Sản xuất nông nghiệp kết hợp giáo dục trải nghiệm và du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Tuy Lai"	SNN; TMD	UBND Huyện	26,50		26,50	Mỹ Đức	Tuy Lai	Quyết định số 2963/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc Phê duyệt chủ trương giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất thực hiện dự án "Sản xuất nông nghiệp kết hợp giáo dục trải nghiệm và du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Tuy Lai; Thời gian thực hiện 2021-2024
88	Dự án đấu giá QSD đất ở tại xã Mỹ Thành (Cổng chùa, Thôn Vĩnh Xương Thượng 0,26 ha; Thanh Lan rặng gạo ,Thôn Vĩnh Xương Thượng 0,19ha; Ruộng trại chăn nuôi + Ruộng Chiêm, Thôn Vĩnh Xương Thượng 0,23ha; trường mầm non cũ, Thôn Vĩnh Xương Thượng 0,16ha)	ONT	UBND Huyện	0,84	0,49	0,84	Mỹ Đức	Mỹ Thành	Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2024
89	Dự án đấu giá QSD đất ở tại xã Phúc Lâm (Khu Bãi Cát, thôn Phúc Lâm Thượng: 0,017 ha; Khu Thùng Cống, thôn Chân Chim 0,01 ha; Khu Đồng Cửa Làng,thôn Phú Yên: 0,23 ha)	ONT	UBND huyện	0,26	0,25	0,26	Mỹ Đức	Phúc Lâm	Quyết định số 3383/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2024
90	Dự án đấu giá QSD đất ở tại xã Phù Lưu Tế (Khu trạm y tế cũ: 0,06 ha; khu cạnh đường Phát Lên Xuy Xá, thôn 5: 0,03 ha; khu đất ao cạnh nhà ông Đích: 0,03 ha; khu đất cạnh nhà ông Truân, thôn 2: 0,02 ha; khu đất sát nhà văn hóa thôn 7: 0,06 ha)	ONT	UBND huyện	0,20		0,20	Mỹ Đức	Phù Lưu Tế	Quyết định số 3385/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2024
91	Dự án đấu giá QSD đất ở tại xã Đốc Tín (Lò Ngói, thôn Đốc Tín: 0,10 ha; Ba Bụi, thôn Đốc Kính 0,08 ha; Văn Mai, thôn Đốc Kính: 0,3 ha; xóm 3, thôn Đốc Tín gần trường tiểu học 0,06 ha)	ONT	UBND huyện	0,54		0,54	Mỹ Đức	Đốc Tín	Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
92	Dự án đấu giá QSD đất ở tại xã Xuy Xá (ao ông Nguyễn Văn Khanh: 0,29 ha; ao ông Thường tới sát ao lò gạch thôn Thượng: 0,29 ha; trường mầm non thôn Nghĩa 0,054 ha; khu kho HTX, thôn Thượng 0,12 ha)	ONT	UBND huyện	0,76		0,76	Mỹ Đức	Xuy Xá	Quyết định số 3387/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2024
93	Dự án đấu giá QSD đất ở tại xã Bột Xuyên (Khu Đồng Trai thôn Mỹ Tiên 0,12ha; Khu Cửa Võng thôn Mỹ Tiên 0,30ha; Khu Dung Dưới thôn Phú Hữu 0,087ha; Khu Gò Lá thôn Phú Hữu 0,1ha)	ONT	UBND huyện	0,60	0,60	0,60	Mỹ Đức	Bột Xuyên	Quyết định số 3388/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2024
94	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu ao Dục, thôn Thượng Tiết, xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND huyện	0,75	0,75	0,75	Mỹ Đức	Đại Hưng	Quyết định số 3007A/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương thực hiện dự án. Thời gian thực hiện 2022-2024
95	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu Đồng Dư, khu Mái Sau thôn Trì và khu Đồng Rỉ, thôn Nội, xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND huyện	2,06		2,06	Mỹ Đức	Thượng Lâm	Quyết định số 3008A/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương thực hiện dự án. Thời gian thực hiện 2022-2024
96	Dự án đấu giá QSD đất ở tại xã Hương Sơn (Thôn Tiên Mai 0,22ha).	ONT	UBND Huyện	0,22		0,22	Mỹ Đức	Hương Sơn	Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2022-2024
97	Đấu giá QSD đất ở tại xã Lê Thanh (Hóc Ao Cống, thôn Lê Xá 0,42ha; Ao Cổng Lẻ, thôn Lê Xá 0,33ha)	ONT	UBND huyện	0,75	0,42	0,75	Mỹ Đức	Lê Thanh	Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình. Thời gian thực hiện 2021-2024
98	Đấu giá QSD đất tại xã Hợp Tiến (khu điểm Trường Tiểu học cũ, thôn Viêm Khê: 0,22ha)	ONT	UBND Huyện	0,22		0,22	Mỹ Đức	Hợp Tiến	Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2023-2025.

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
99	Đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu Rộc Láng thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	2,77		2,77	Mỹ Đức	Phùng Xá	Quyết định số: 1999/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2022-2024.
100	Đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu lô 3 Đồng Chùa, thôn Kinh Đào, xã An Mỹ, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	1,98		1,98	Mỹ Đức	An Mỹ	Quyết định số 2000/UBND ngày 15/4/2022 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện: 2022-2024.
II.2	***Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2024***			***2,49***		***2,49***			
101	Đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất thực hiện dự án xây dựng cửa hàng xăng dầu tại thôn Phú Liễn, xã Hợp Tiến	TMD	UBND Huyện	0,12		0,12	Mỹ Đức	Hợp Tiến	Quyết định số 2380/QĐ-UBND ngày 09/06/2022 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2022-2024
102	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu ao thôn Đặng, khu đồng Ải thôn Đặng, khu trụ sở UBND xã cũ thôn Trung, khu nhà trẻ thôn Vĩnh An, xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	0,616		0,620	Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 1658/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025
103	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu đồng Hồi thôn Đặng, xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	0,25		0,25	Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025
104	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại thôn Đông Bình, xã Hùng Tiến, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	0,063		0,063	Mỹ Đức	Hùng Tiến	Quyết định số 1657/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
105	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu Đồng Gia, thôn Hà Xá, xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	0,19		0,19	Mỹ Đức	Đại Hưng	Quyết định số 1594/QĐ-UBND ngày 14/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025
106	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu Cửa Làng, thôn Vài Mới, khu ao Vụng Bà Xanh, thôn Ải, xã Hợp Thanh, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	0,58		0,58	Mỹ Đức	Hợp Thanh	Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 14/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025
107	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu phân viện đa khoa, thôn Phúc Lâm Hạ, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	0,33		0,33	Mỹ Đức	Phúc Lâm	Quyết định số 1596/QĐ-UBND ngày 14/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025
108	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu đất xen kẹt giáp đất ông Thành, đất ông Đúc thôn Nội, khu vực xen kẹt thôn Thượng, khu đất ngõ Đồng thôn Tân Độ, khu ao thôn Nghĩa, khu đất ao gần mộ họ Vũ thôn Tân Độ, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	0,22		0,22	Mỹ Đức	Xuy Xá	Quyết định số 1661/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025
109	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu nhà văn hoá Lê Xá cũ, thôn Lê Xá, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	0,06		0,06	Mỹ Đức	Lê Thanh	Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025
110	Xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại khu 2, khu ao đội 4, thôn Vĩnh Lạc, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Đức	ONT	UBND Huyện	0,057		0,057	Mỹ Đức	Mỹ Thành	Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 19/06/2023 của UBND huyện Mỹ Đức, phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2023-2025

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
B	**Các dự án không nằm trong Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND thành phố**			**155,81**	**6,75**				
I	***Các dự án chuyển tiếp từ năm 2023 sang năm 2024***			***50,20***	***6,75***				
111	Mở rộng doanh trại Ban CHQS huyện Mỹ Đức	CQP	Ban CHQS huyện	1,25	1,25		Mỹ Đức	TT. Đại Nghĩa	Quyết định số 4009/QĐ-BQP ngày 25/8/2023 của Bộ Quốc phòng phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Mở rộng doanh trại Ban chỉ huy quân sự huyện Mỹ Đức/Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội. Thời gian thực hiện 2023-2025
112	Xây dựng trụ sở công an các xã: Hợp Tiến 0,25 ha; An Phú 0,10 ha	CAN	Công An thành phố Hà Nội	0,35	0,35		Mỹ Đức	Hợp Tiến; An Phú	Quyết định số 4028/QĐ-BCA-H01 ngày 01/6/2022 cuả Bộ Công an về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 71 dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội; QĐ 4656/QĐ-BCA-H01 ngày 22/6/2022 phê duyệt chủ trương đầu tư 12 dự án xây dựng trụ sở làm việc công an xã
113	Xây dựng trường Mầm non B xã An Phú	DGD	UBND Huyện	0,26	0,18		Mỹ Đức	An Phú	QĐ số 3347/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 3845/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.
114	Cải tạo. nâng cấp trường mầm non Tuy Lai A	DGD	UBND Huyện	0,75	0,75		Mỹ Đức	Tuy Lai	Quyết định số 3992/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
115	Xây mới Trụ sở quân sự các xã: Hương Sơn: 0,10 ha; Thị trấn Đại Nghĩa: 0,12 ha; Hồng Sơn 0,10 ha	TSC	UBND các xã, Thị trấn	0,32	0,12		Mỹ Đức	Hương Sơn; Thị trấn Đại Nghĩa; Hồng Sơn	Chương trình số 09/Ctr-TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3226/QĐ-UBND ngày 06/10/2023; QĐ số 3223/QĐ-UBND ngày 06/10/2023; QĐ số 4321/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình trụ sở BCHQS TT. Đại Nghĩa; trụ sở BCHQS xã Hồng Sơn; trụ sở BCHQS xã Hương Sơn; thời gian thực hiện 2023-2024
116	Xây dựng trụ sở công an các xã: An Mỹ 0,2ha; Mỹ Thành 0,1ha; Hồng Sơn 0,1ha; Hợp Thanh 0,17 ha	CAN	Công An thành phố Hà Nội	0,57	0,30		Mỹ Đức	An Mỹ, Mỹ Thành, Hồng Sơn, Hợp Thanh	Quyết định số 4028/QĐ-BCA-H01 ngày 01/6/2022 của Bộ Công an về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 71 dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội; QĐ 4656/QĐ-BCA-H01 ngày 22/6/2022 phê duyệt chủ trương đầu tư 12 dự án xây dựng trụ sở làm việc công an xã, Thời gian thực hiện 2022-2025
117	Xây dựng mới trường Mầm non Đại Nghĩa	DGD	UBND huyện	2,00	2,00		Mỹ Đức	TT. Đại Nghĩa	Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND huyện Mỹ ĐứcVề việc phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án Trường mầm non khu trung tâm thị trấn Đại Nghĩa. Thời gian thực hiện 2021-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
118	Dự án cải tạo trạm bơm tưới Đức Môn, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội	DTL	Sở Nông nghiệp và PTNT	0,03	0,03		Mỹ Đức	Mỹ Thành	Quyết định số 1000/QĐ-SNN ngày 23/6/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt dự án cải tạo nâng cấp trạm bơm tiêu Đức Môn, huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện 2022-2024
119	Trường mầm non Lê Thanh B	DGD	UBND huyện	0,55	0,55		Mỹ Đức	Lê Thanh	Quyết định số 2239/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư ; Quyết định số 2551/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi. Thời gian thực hiện 2021-2025
120	Xây dựng đường ngang đê Đáy - tỉnh lộ 419- đường trục huyện, huyện Mỹ Đức	DGT	UBND huyện	3,64	1,22		Mỹ Đức	Bột Xuyên, Mỹ Thành	Quyết định số 5704/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng đường ngang đê Đáy tỉnh lộ 419 - đường trục huyện, huyện Mỹ Đức
121	Mở rộng bến đò Hang Vò + cải tạo suối Long Vân	DGT	UBND Huyện	10,38			Mỹ Đức	Hương Sơn	Quyết định số 4409/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư xây dựng. Thời gian thực hiện 2021-2024
122	Dự án Xây dựng mới trạm 110kV Mỹ Đức và nhánh rẽ	DNL	Tổng công ty điện lực TP Hà Nội	0,95			Mỹ Đức	Phù Lưu Tế	Quyết định số 11041/QĐ-EVNHANOI ngày 26/12/2019 của Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình "Xây dựng mới Trạm 110kV Mỹ Đức và nhánh rẽ",

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
123	Đấu giá để xây dựng hạ tầng kỹ thuật thực hiện dự án cửa hàng xăng dầu Mỹ Thành	TMD	UBND Huyện	0,20			Mỹ Đức	Mỹ Thành	Quyết định số 3213/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi 2000 m2 đất tại xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Đức; giao cho UBND huyện Mỹ Đức thực hiện Dự án đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu; Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND huyện Mỹ Đức vv phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiên dự án. Thời gian thực hiện 2021-2024
124	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu và dịch vụ Vạn Kim (trong khu TMDV)	TMD	Công ty cổ phần vận tải thương mại và dịch vụ Hà Nội	0,85			Mỹ Đức	Vạn Kim	Văn bản số 4608/UBND-ĐT ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về chủ trương thỏa thuận nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để đề xuất dự án: đầu tư xây dựng Cửa hàng kinh doanh xăng dầu và dịch vụ Vạn Kim tại xã Vạn Kim, huyện Mỹ Đức. Thời gian thực hiện 2021-2024

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
125	Đấu giá cho thuê QSD đất để thực hiện dự án: "Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, thể thao và vui chơi giải trí Hồng Sơn Wonderland"	TMD	UBND huyện	28,00			Mỹ Đức	Hồng Sơn	Quyết định số 2962/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt chủ trương giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất thực hiện dự án "Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, thể thao và vui chơi giải trí Hồng Sơn Wonderland; Thông báo số 69-TB/HU ngày 30/10/2020 Thông báo Nghị quyết Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy; Tờ trình số 636/TTr-UBND ngày 14/4/2021 của UBND huyện Mỹ Đức vv xin chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Thời gian thực hiện 2021-2024
126	Xây dựng trụ sở công an xã Phù Lưu Tế	CAN	Công An thành phố Hà Nội	0,11			Mỹ Đức	Phù Lưu Tế	Quyết định số 4028/QĐ-BCA-H01 ngày 01/6/2022 của Bộ Công an về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 71 dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội. Thời gian thực hiện 2022-2024
II	***Dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2024***			***105,61***					
127	Xây dựng trụ sở công an các xã: Đốc Tín: 0,10 ha; Hùng Tiến: 0,16 ha; Hương Sơn: 0,10 ha; Phùng Xá: 0,20 ha; Thượng Lâm: 0,20 ha; Xuy Xá: 0,18 ha	CAN	Công An thành phố Hà Nội	0,94			Mỹ Đức	Đốc Tín, Hùng Tiến, Hương Sơn, Phùng Xá, Thượng Lâm, Xuy Xá	Quyết định số 4583/QĐ-BCA-H01 ngày 30/6/2023 của Bộ Công an phê duyệt chủ trương đầu tư 54 Trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội. Thời gian thực hiện 2023-2025

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
128	Xây mới Trụ sở quân sự các xã: Bột Xuyên: 0,10 ha; Xuy Xá: 0,10 ha; Lê Thanh: 0,10 ha; Phù Lưu Tế: 0,10 ha; Hùng Tiến: 0,10 ha; Phùng Xá: 0,10 ha; Hợp Tiến: 0,10 ha.	TSC	UBND các xã	0,70			Mỹ Đức	Bột Xuyên, Xuy Xá, Lê Thanh, Phù Lưu Tế, Hùng Tiến, Phùng Xá, Hợp Tiến	Quyết định số 2475/QĐ-UBND; Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 22/8/2023; QĐ số 2908/QĐ-UBND ngày 25/9/2023; Quyết định số 3222/QĐ-UBND ngày 06/10/2023; QĐ số 3263/QĐ-UBND ngày 10/10/2023; Quyết định 4320/QĐ ngày 11/12/2023 của UBND huyện Mỹ Đức phê duyệt chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, kinh phí chuẩn bị đầu tư công trình trụ sở BCHQS các xã Bột Xuyên; xã Hùng Tiến; xã Lê Thanh; xã Phù Lư Tế; xã Xuy Xá; xã Hợp Tiến; Tiến độ thực hiện 2023-2024
129	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa (chuyển sang trồng cây hàng năm 11,18 ha; chuyển sang trồng cây lâu năm 26,92 ha; Nuôi trồng thủy sản kết hợp với trồng lúa 57,57 ha)	LUC	UBND Huyện	95,67			Mỹ Đức	Xuy Xá, Phùng Xá, Phù Lưu Tế, Đại Hưng, Đốc Tín, Hương Sơn, Hùng Tiến, Hợp Tiến	Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của UBND thành phố Hà Nội ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa thành phố Hà Nội năm 2023
130	Chuyển mục đích đất vườn, ao liền kề trong cùng thửa đất ở đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong khu dân cư sang đất ở	ONT ODT	Hộ gia đình	8,30			Mỹ Đức	các xã, thị trấn	UBND huyện Mỹ Đức chịu trách nhiệm về việc tổ chức xét duyệt; về điều kiện, quy mô, diện tích và sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, các quy hoạch khác có liên quan đến từng vị trí thửa đất đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề trong cùng thửa đất ở đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang đất ở, đảm bảo đúng quy định tại Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017, Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND Thành

STT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng kí	Diên tích (ha)	Trong đó:		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Diện tích đất lúa (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Địa danh huyện	Địa danh xã	
									phố và các quy định liên quan khác của pháp luật.
	TỔNG CỘNG (130 công trình, dự án)			**317,24**	**33,14**	**144,79**			